

NGHIÊN CỨU VAI TRÒ CỦA VIỆC NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO TRONG NHÀ TRƯỜNG HIỆN NAY

Nguyễn Việt Phương
Trường Đại học Tân Trào

Tóm tắt: Quản lý thể thao là nghệ thuật hoàn thành công việc thông qua người khác; Quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát công việc của các thành viên trong tổ chức, sử dụng các nguồn lực sẵn có để đạt được mục tiêu của tổ chức. Vì vậy, các chức năng cơ bản của quản lý thể thao là: Lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp và kiểm soát. Người quản lý là những người làm việc trong một tổ chức, kiểm soát công việc của người khác và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của họ. Người quản lý là người lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát hiệu quả con người, tài chính, vật chất và thông tin để đạt được mục tiêu. Người quản lý đóng vai trò quan trọng, đóng góp chủ yếu vào hiệu quả và sự phát triển bền vững của tập thể. Với trách nhiệm của mình, người quản lý đảm nhận nhiều vai trò khác nhau. Có thể tóm tắt những vai trò cơ bản phổ biến nhất mà tất cả người quản lý thể thao phải thực hiện

Từ khóa: Thể thao, quản lý, kết quả, lập kế hoạch.

RESEARCH ON THE ROLE OF ENHANCING PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS ACTIVITIES IN SCHOOLS TODAY

Nguyen Viet Phuong
Tan Trao University

Abstract: Sports management is the art of getting things done through others; The process of planning, organizing, leading, and controlling the work of organizational members, using available resources to achieve organizational goals. Thus, the basic functions of sport management are: Planning, organizing, leading, directing, coordinating and controlling. Managers are people who work in an organization, control the work of others and take responsibility for the results of their activities. A manager is someone who effectively plans, organizes, leads, and controls people, finance, material, and information to achieve goals. Managers play an important role, contributing mainly to the effectiveness and sustainable development of the collective. With his responsibilities, the manager assumes many different roles. It is possible to sum up the most common basic roles that all sports managers must perform

Keywords: Sports, management, results, planning.

Nhận bài: 10/03/2025

Phản biện: 05/04/2025

Duyệt đăng: 10/04/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) trong nhà trường là nhiệm vụ chiến lược của chiến lược thể dục thể thao (TDTT) Việt Nam, là bộ phận quan trọng của công tác giáo dục, là cơ sở để phát hiện nhân tài thể thao. Giáo dục thể chất thực chất là đầu tư cho con người, GDTC trong nhà trường vừa là một môn học vừa là một mặt của giáo dục toàn diện, là một bộ phận của TDTT cho mọi người. Phát triển thể dục thể thao trường học có tầm quan trọng đặc biệt trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Luật TDTT cũng quy định rõ trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban thể dục thể thao, đó là: Xây dựng chương trình GDTC; Đào tạo bồi dưỡng giáo viên TDTT; Hướng dẫn hoạt động ngoại khoá trong hệ thống các trường học của cả nước.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng hoạt động Thể dục thể thao trong nhà trường hiện nay

Công tác TDTT có hiệu quả tích cực trong việc

nâng cao sức khỏe của nhân dân, góp phần làm phong phú đời sống văn hoá tinh thần, xây dựng lối sống lành mạnh, đẩy lùi tệ nạn xã hội. Đảng ta luôn coi phát triển TDTT là một bộ phận quan trọng thuộc chính sách xã hội. Thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo và đầu tư của Chính phủ và chính quyền các địa phương, sự cố gắng chung của các ngành giáo dục, đào tạo và ngành TDTT, công tác GDTC và thể thao trong nhà trường đã có bước phát triển đáng khích lệ, góp phần tích cực vào thành tích chung trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nâng cao thể trạng, tầm vóc của người Việt Nam. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được thì nhìn chung, công tác GDTC còn nhiều hạn chế và yếu kém: chất lượng thấp, hiệu quả giáo dục chưa cao, chưa đáp ứng với yêu cầu hiện tại. Đội ngũ giáo viên còn thiếu và yếu về chuyên môn, cơ sở vật chất còn nghèo nàn, chương trình, giáo trình phương pháp giảng dạy, công tác quản lý chậm đổi mới, thành tích của nhiều môn thể thao quá thấp so với khu vực và trên thế giới, chất lượng công tác GDTC trường học còn thấp

chưa đáp ứng được nhu cầu của đất nước trong giai đoạn hiện mới. Cấp uỷ Đảng chính quyền các cấp chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư cho công tác GDTC, ngành giáo dục, đào tạo và ngành TDTT cũng chưa có những giải pháp tích cực và hiệu quả để phát triển TDTT trường học; Đội ngũ cán bộ giáo viên thể thao nhất là giáo viên, huấn luyện viên, chuyên viên còn thiếu và yếu, cơ sở vật chất còn thiếu và lạc hậu, đời sống cán bộ, giáo viên còn thấp. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác giáo dục thể chất từ Trung ương đến địa phương chưa được thống nhất.

2.2. Một số hạn chế của hoạt động TDTT trong nhà trường hiện nay

Giáo dục thể chất trong nhà trường là một môn học bắt buộc giúp học sinh, sinh viên rèn luyện sức khỏe, tăng cường thể lực và tinh thần để học tập. Tuy nhiên, nâng cao chất lượng GDTC trong nhà trường vẫn còn gặp không ít khó khăn, nhất là khi thiếu đội ngũ giáo viên chuyên trách, yếu về sân chơi bãi tập, kéo theo là sự nghèo nàn trong nội dung dạy và học. Trong những năm qua, ngành Giáo dục & Đào tạo đã chủ động, tích cực triển khai các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong trường học ở tất cả các cấp học từ bậc mầm non đến Đại học, nhằm góp phần giúp học sinh, sinh viên hình thành kỹ năng vận động, phát triển thể lực một cách toàn diện, đảm bảo thực hiện mục tiêu của giáo dục là phát triển toàn diện con người về đức - trí - thể - mỹ. Tuy nhiên, công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học hiện nay còn nhiều khó khăn, bất cập nên chất lượng chưa cao. Giáo dục thể chất trong trường học là nội dung quan trọng, góp phần rèn luyện thể lực cho học sinh, từ đó nâng cao tính tự giác, chủ động rèn luyện, giúp các em đảm bảo sức khỏe cho hoạt động học tập và phát triển thể lực, góp phần đào tạo con người toàn diện đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước.

Nghị quyết số 08/NQ-TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020 đã nhấn mạnh “Thực hiện tốt giáo dục thể chất theo chương trình nội khóa; phát triển mạnh các hoạt động thể thao của học sinh, sinh viên, bảo đảm mục tiêu phát triển thể lực toàn diện và kỹ năng vận động cơ bản của học sinh, sinh viên và góp phần đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao” và đề công tác giáo dục thể chất cũng như thể thao trong trường học đạt hiệu quả cần phải “Đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất, gắn giáo dục thể chất với giáo

dục ý chí, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên. Đãi ngộ hợp lý và phát huy năng lực đội ngũ giáo viên thể dục hiện có, mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên thể dục cho trường học; củng cố các cơ sở nghiên cứu khoa học về tâm sinh lý lứa tuổi và thể dục, thể thao trường học”.

Thực hiện Công tác GDTC, thể thao trường học thời gian qua mặc dù được các địa phương, nhà trường quan tâm thực hiện và đạt một số kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên, thực tế cho thấy chất lượng công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học còn ở mức thấp. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đội ngũ giáo viên, nguồn nhân lực đảm nhiệm vai trò giảng dạy bộ môn giáo dục thể chất trong các trường hiện nay cả nước có gần 80.000 giáo viên thể dục thể thao, trong đó có khoảng 74% giáo viên chuyên trách và 26% giáo viên bán chuyên trách. Cùng với đó, hệ thống cơ sở vật chất tuy đã có sự đầu tư, quan tâm nhưng vẫn còn nhiều khó khăn khi ở cấp Tiểu học có 17% số trường có nhà tập thể dục thể thao, 15% số trường có sân tập thể dục thể thao; cấp Trung học cơ sở có 12% số trường có nhà tập thể dục thể thao, 15% số trường có sân tập thể dục thể thao; cấp Trung học phổ thông có 30% số trường có nhà tập thể dục thể thao, 15% số trường có sân tập thể dục thể thao.

Ngoài ra, đội ngũ giáo viên thể dục giáo dục phổ thông còn thiếu về số lượng, cơ cấu chưa đáp ứng yêu cầu. Trong đó, cấp tiểu học chỉ có khoảng 20% số trường có giáo viên chuyên trách; hơn 90% giờ học thể dục ở cấp tiểu học do giáo viên kiêm nhiệm giảng dạy. Bên cạnh đó, cấu trúc nội dung chương trình môn học Giáo dục thể chất của các cấp học cấu trúc chưa cân đối, nhiều nội dung còn mang nặng tính kỹ thuật.

Hầu hết các trường dạy chương trình cũ ban hành từ năm 2000, ít các hướng dẫn, các kỹ năng thực hành, không có các hoạt động thể thao ngoại khóa. Một số trường còn xem nhẹ việc thực hiện chương trình môn học Giáo dục thể chất, triển khai chương trình giáo dục thể chất hình thức, kém hiệu quả. Hoạt động thể thao trường học hướng dẫn nội dung còn nghèo nàn, hình thức hoạt động đơn điệu, chưa thu hút được đông đảo lực lượng học sinh tham gia tập luyện thể dục, thể thao. Nguồn lực đầu tư cho công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học chưa đáp ứng yêu cầu.

Phong trào TDTT trong trường học còn hạn

chế. Công tác giáo dục thể chất cho học sinh trong và ngoài giờ học chưa được quan tâm đúng mức, còn kém chất lượng và hiệu quả. Còn thiếu nhiều giáo viên TDTT; thiếu sân bãi, phương tiện cho việc dạy và học TDTT; thiếu các tụ điểm để thanh thiếu niên vui chơi và rèn luyện thể chất, đặc biệt ở các khu vực nông thôn, miền núi, vùng cao, vùng xa. Những khó khăn, yếu kém trong lĩnh vực TDTT trường học đã tồn tại trong nhiều năm, là một trong những nguyên nhân chính làm hạn chế sức khỏe thể chất của trẻ em nước ta. Vấn đề này đã được nêu trong nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng nhưng còn chậm khắc phục.

Nhiều cấp uỷ đảng, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ vị trí, tầm quan trọng của công tác giáo dục thể chất cho trẻ em trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nên chưa tạo điều kiện cho trẻ em có điều kiện vui chơi và rèn luyện thân thể để nâng cao sức khỏe và thể lực. Mặt khác chưa có biện pháp thích hợp để huy động tiềm năng của xã hội và gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe thể chất cho trẻ em.

2.3. Một số giải pháp góp phần nâng cao hoạt động TDTT trong nhà trường

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp, các ngành đối với việc chăm sóc sức khỏe trẻ em, đặc biệt là sức khỏe thể chất. Trước hết cần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thể chất cho trẻ em, nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Chăm sóc sức khỏe thể chất cho trẻ em phải được toàn xã hội quan tâm và tham gia một cách tự giác, tích cực. Cần có sự phối hợp thống nhất và đồng bộ giữa các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội trong thực hiện chiến lược chăm sóc sức khỏe trẻ em, trước hết là sự phối hợp giữa các ngành. Cần dựa vào các tổ chức như Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị xã hội để chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe thể chất. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cần được giao nhiệm vụ đứng ra tổ chức các hoạt động TDTT cho thanh thiếu niên, coi hoạt động TDTT là một nội dung công tác quan trọng của Đoàn.

Hai là, cần nâng cao trách nhiệm của gia đình đối với việc chăm sóc sức khỏe thể chất cho trẻ em. Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm chăm sóc sức khỏe thể

chất của trẻ em cho gia đình và cộng đồng, trước hết cần quan tâm giáo dục thói quen tự rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, xây dựng nếp sống trong sạch, lành mạnh; động viên và tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động TDTT.

Ba là, Nhà nước cần có chính sách phát triển TDTT trường học. Sức khỏe thể chất là nền tảng của sức khỏe và trí tuệ con người. Vì vậy, phát triển TDTT trường học nhằm nâng cao sức khỏe thể chất của trẻ em được coi là một trong những hướng ưu tiên của công tác chăm sóc sức khỏe nói chung và trong chiến lược phát triển TDTT nước ta.

Trong tình hình hiện nay để phát triển TDTT trường học nhà nước cần có chính sách cụ thể và tăng cường ngân sách để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, hướng dẫn viên TDTT; đầu tư cơ sở vật chất, sân bãi và dụng cụ tập luyện cho hoạt động giáo dục thể chất trong các trường học từ cấp học mầm non trở lên. Nhà nước cần xây dựng và thực hiện các chế độ, chính sách khuyến khích về giáo dục thể chất đối với trường học, cũng như đối với giáo viên, học sinh. Có thể coi đây là khâu đột phá để phát triển thể thao trường học.

Bốn là, tăng cường sự phối hợp trách nhiệm giữa ngành Giáo dục & Đào tạo với ngành TDTT đối với việc phát triển TDTT trường học. Trước hết ngành Giáo dục & Đào tạo cần đổi mới nội dung và phương pháp TDTT trường học (kể cả giờ học thể dục nội khóa và hoạt động TDTT ngoài giờ học ở khu dân cư). Nội dung và phương pháp giáo dục thể chất cho học sinh cần phải tập trung giải quyết các nhiệm vụ nâng cao tầm vóc; phát triển toàn diện các tố chất thể lực, trong đó ưu tiên: sức bền, sức mạnh và sức khéo léo; bồi dưỡng kỹ năng vận động cơ bản, cần thiết cho cuộc sống. Cần tổ chức đánh giá sức khỏe thể chất cho trẻ em theo định kỳ hàng năm. Đổi mới quản lý giáo dục thể chất theo hướng phát huy vai trò chủ động sáng tạo của cơ sở trường học và sáng kiến của giáo viên, học sinh, dựa trên những quy định có tính định hướng về nội dung, tiêu chuẩn kiểm tra và phương pháp sư phạm. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, cũng như tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm tốt về giáo dục thể chất trong nhà trường.

Năm là, ngành TDTT cần tích cực chủ động phối hợp và hỗ trợ ngành Giáo dục & Đào tạo tổ chức các hoạt động TDTT ngoài giờ học và ngoài trường học cho trẻ em. Cần coi TDTT trường học là công tác trọng tâm, thường xuyên trong chỉ đạo

và phát triển TDTT phong trào ở tất cả các cấp. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức tập luyện và thi đấu thể thao nhi đồng, thiếu niên ở cấp cơ sở nhất là trong các dịp nghỉ hè. Chú trọng phát triển TDTT trong hệ thống các nhà văn hóa, nhà thiếu nhi, từ cơ sở đến toàn quốc. xây dựng và thực hiện chương trình phát triển TDTT trong các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Sáu là, các trường sư phạm, các cơ sở đào tạo giáo viên TDTT phải đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo hướng thiết thực, nhấn mạnh đến trang bị kỹ năng, phát triển phẩm chất của người học và người dạy. Mở rộng đào tạo các chuyên ngành về huấn luyện thể thao, xây dựng, tổ chức các phong trào, câu lạc bộ thể thao, quản lý TDTT. SGK, tài liệu hướng dẫn các môn TDTT phải thiết thực, xây dựng chủ yếu theo hướng thực hành, thiết thực. Từng bước tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học, trong đó đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư cho giáo dục thể chất và thể thao trường học. Trước mắt, vận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất sẵn có để tổ chức hiệu quả môn học giáo dục thể chất; Chủ động phối hợp với các trung tâm văn hóa thể thao xã/phường,

quận/huyện và các câu lạc bộ văn hóa TDTT tại địa phương để đa dạng hóa cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường.

III. KẾT LUẬN

Hoạt động TDTT trong trường học là một quá trình đòi hỏi tập luyện liên tục, thường xuyên mới đem lại hiệu quả. Để giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên đạt hiệu quả cao điều đầu tiên là Bộ Giáo dục và đào tạo cần thiết giám tài chương trình học văn hóa và tăng cường thời lượng cho giáo dục thể chất, đưa những môn thể thao học sinh, sinh viên yêu thích đảm bảo cân bằng giáo dục trí và lực trong học sinh, sinh viên. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân dân về vai trò của giáo dục thể chất đặc biệt trong học sinh, sinh viên cần được quan tâm đầu tư hơn nữa. Các phương tiện thông tin đại chúng cần vào cuộc, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền theo một định hướng, kế hoạch cụ thể. Giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên - thể hệ tương lai của đất nước là sự nghiệp của toàn thể xã hội, rất cần sự phối hợp của các Ban, ngành, các cơ quan hữu quan, cùng đưa ra những giải pháp mang tính chiến lược.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2011), Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 1/12/2011 “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020”
2. Trương Anh Tuấn (2010), *Một số quan điểm cơ bản của Đảng về công tác Thể dục thể thao*, Tạp chí Tuyên giáo - Ban Tuyên giáo Trung ương.
3. *Công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học còn nhiều khó khăn* (2019). Tổng Cục TDTT.
4. Dương Nghiệp Chí (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb. Thể dục Thể thao, Hà Nội.
5. Hứa Sỹ Đức (2011), *Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại khóa cho sinh viên Trường Lao động Thương binh Xã hội*, luận văn thạc sỹ, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh.
6. Nguyễn Bá Điệp (2006), *Đổi mới hoạt động TDTT ngoại khóa bằng hình thức câu lạc bộ góp phần phát triển thể chất cho học sinh trung học*.
7. Nguyễn Toán (2006), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Nxb. Thể dục Thể thao, Hà Nội.